



TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

KHOA KINH TẾ HỌC
BỘ MÔN LỊCH SỬ KINH TẾ

Đồng chủ biên: GS.TS. Nguyễn Trí Dĩnh - PGS.TS. Phạm Thị Quý

Giáo trình

LỊCH SỬ KINH TẾ

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
KHOA KINH TẾ HỌC
BỘ MÔN LỊCH SỬ KINH TẾ**

Đồng chủ biên: GS. TS. Nguyễn Trí Dĩnh và PGS. TS. Phạm Thị Quý

**GIÁO TRÌNH
LỊCH SỬ KINH TẾ**

**NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
HÀ NỘI - 2010**

LỜI GIỚI THIỆU

Trong sự phát triển của nhân loại, từ nền văn minh nông nghiệp đến văn minh công nghiệp và vươn tới nền văn minh trí tuệ, lịch sử đã cho thấy bao biến động diễn ra trong sự phát triển kinh tế của thế giới cũng như sự phát triển thăng trầm của từng quốc gia. Đặc biệt trong mấy thập kỷ gần đây, những biến cố trong đời sống nhân loại càng thu hút nhiều người Việt Nam quan tâm hơn đến những vấn đề kinh tế đã và đang diễn ra. Đó là sự phát triển thần kỳ của kinh tế Nhật Bản sau Chiến tranh thế giới thứ hai (1952-1973), là sự trỗi dậy mạnh mẽ của các nền kinh tế công nghiệp mới (NIEs) Đông Á, là hình ảnh về nền kinh tế tri thức ở các nước phát triển cùng xu hướng toàn cầu hóa, khu vực hóa nền kinh tế thế giới và ngay cả những vấn đề bức xúc về cơn bão khủng hoảng tài chính - tiền tệ châu Á tuy đã qua nhưng không ít người vẫn cố tìm hiểu thêm những nguyên nhân sâu xa của nó. Đó là sự tan rã của một mô hình kinh tế ở Liên Xô và Đông Âu qua cải tổ, cải cách, là thành công của những nền kinh tế chuyển đổi, trong đó có Trung Quốc và Việt Nam v.v...

Trước những biến động và những thay đổi kỳ diệu trong đời sống nhân loại, người Việt Nam nhìn ra nước ngoài càng suy ngẫm về con đường phát triển kinh tế của đất nước, về sự tăng trưởng bền vững và khả năng thu hẹp khoảng cách của nước ta với nhiều nước phát triển, về hội nhập quốc tế v.v...

Những vấn đề trên đã được Bộ môn Lịch sử kinh tế nghiên cứu và kịp thời đưa vào nội dung của giáo trình môn học nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý kinh tế và kinh doanh bậc đại học ở nước ta. Trước đó, giáo trình Lịch sử kinh tế đã được biên soạn theo chương trình môn học của Hội đồng đào tạo ngành kinh tế duyệt ngày 25 tháng 7 năm 1990 và được Hội đồng môn học lịch sử kinh tế và Vù Đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo thông qua. Hiện nay, để nâng cao chất lượng môn học, Bộ môn Lịch sử kinh

tế đã tổ chức biên soạn mới nội dung giáo trình theo những quan điểm đổi mới của Đảng về kinh tế và gắn với những đổi mới nhận thức về xu thế phát triển của thời đại.

Giáo trình Lịch sử kinh tế gồm hai phần:

Phần I: Lịch sử kinh tế các nước ngoài

Phần II: Lịch sử kinh tế Việt Nam

Cuốn sách này nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình phát triển kinh tế của các nước trên thế giới và của Việt Nam. Trong học tập và nghiên cứu, sinh viên sẽ rút ra được những bài học kinh nghiệm từ sự phát triển kinh tế của các nước và nước ta. Đồng thời, từ đặc điểm kinh tế, từ các mô hình kinh tế và xu hướng phát triển kinh tế của các nước trên thế giới và Việt Nam sẽ mở rộng tầm nhìn cho sinh viên.

Chủ biên: GS.TS. Nguyễn Trí Dĩnh và PGS. TS. Phạm Thị Quý.

Các tác giả tham gia biên soạn cuốn giáo trình này gồm có:

- GS.TS. Nguyễn Trí Dĩnh viết Chương IV, V, XI, XII, XIII, XIV
- PGS.TS. Hoàng Văn Hoa và TS. Lê Tố Hoa viết Chương VIII
- TS. Chu Thị Lan viết Chương II, XI
- Ths. Đinh Thị Nhâm và TS. Lê Quốc Hội viết Chương III, XII
- PGS.TS. Phạm Thị Quý viết Chương mở đầu, Chương I, X
- TS. Phạm Huy Vinh và TS. Trần Khánh Hưng viết Chương VI, VII, IX

Ngoài ra còn có sự đóng góp của Ths. Đỗ Thị Thu Hương trong quá trình sưu tầm tư liệu và trợ giúp hoàn thiện bản thảo.

Do điều kiện và thời gian có hạn nên giáo trình có thể còn có những thiếu sót nhất định. Rất mong được sự góp ý xây dựng của bạn đọc để chúng tôi bổ sung và hoàn thiện ở lần xuất bản sau.

**BỘ MÔN LỊCH SỬ KINH TẾ
KHOA KINH TẾ HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

CHƯƠNG MỞ ĐẦU

ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU MÔN HỌC LỊCH SỬ KINH TẾ

I. KHÁI NIỆM, VỊ TRÍ VÀ TÁC DỤNG CỦA MÔN HỌC

1. Khái niệm

Lịch sử kinh tế là một môn khoa học xã hội, nghiên cứu sự phát triển tổng hợp nền kinh tế của một nước (hoặc một số nước) qua các thời kỳ lịch sử hay trong một giai đoạn lịch sử cụ thể.

2. Sự hình thành và phát triển của môn học

Môn lịch sử kinh tế được ra đời từ khi chủ nghĩa tư bản xuất hiện ở Tây Âu. Đến giữa thế kỷ XIX, nó tách khỏi các khoa học lịch sử và khoa học kinh tế để trở thành một môn khoa học độc lập và trưởng thành với cuộc sống riêng của mình.

Trước khi chủ nghĩa Mác ra đời, khoa học lịch sử kinh tế đã được hình thành và phát triển ở các nước tư bản chủ nghĩa: Đức, Anh, Pháp, Hà Lan... Ở các nước đó, có nhiều công trình nghiên cứu về lịch sử kinh tế. Tuy nhiên, do sự chi phối bởi quan điểm tư sản nên những công trình này đã làm mất đi tính khách quan của lịch sử, đã lược bỏ tính chất xã hội trong sự phát triển kinh tế nhằm chứng minh cho tính ưu việt và tính vĩnh hằng của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa.

Chủ nghĩa Mác ra đời tạo nên một bước ngoặt cho khoa học xã hội, trong đó có khoa học lịch sử kinh tế. C. Mác và F. Ăngghen đã

đặt cơ sở lý luận và phương pháp luận cho khoa học lịch sử kinh tế và đặt nó vào vị trí xứng đáng. C. Mác, F. Ăngghen và V.I. Lênin sau này đều rất chú trọng nghiên cứu lịch sử kinh tế. Lịch sử kinh tế đã thực sự trở thành môn khoa học, ngày càng có ý nghĩa to lớn giúp con người nhận thức đúng đắn về tiến trình phát triển của xã hội loài người.

Từ đó đến nay, khoa học lịch sử kinh tế được phát triển mạnh mẽ ở nhiều nước trên thế giới. Các nước phát triển đều có những bộ sách đồ sộ nghiên cứu rất hệ thống về lịch sử kinh tế của nước mình, và họ cũng quan tâm nghiên cứu rất sâu về lịch sử kinh tế của các nước khác. Đồng thời, các nhà nghiên cứu lịch sử kinh tế đã không ngừng hoàn thiện phương pháp nghiên cứu, để phản ánh và đánh giá sát thực hơn tác động của các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình phát triển kinh tế. Năm 1993, hai giáo sư lịch sử kinh tế người Mỹ đã được trao giải thưởng Nobel (Đó là Robert W. Fogel - Khoa Kinh tế học thuộc *University of Chicago* và Douglass C. North - Khoa Kinh tế học thuộc *University of Washington*) về những nghiên cứu mới trong lịch sử kinh tế Mỹ và châu Âu bằng cách áp dụng lý thuyết kinh tế và phương pháp lượng hóa để giải thích những thay đổi kinh tế và thể chế.

Ở nước ta, từ sau Cách mạng tháng Tám đến nay, khoa học lịch sử kinh tế ngày càng được chú trọng. Ấn phẩm về lịch sử kinh tế Việt Nam và thế giới xuất hiện ngày càng nhiều. Trong vòng vài ba thập kỷ gần đây, nhiều viện nghiên cứu đã tập trung nghiên cứu về lịch sử kinh tế, đặc biệt nghiên cứu về lịch sử kinh tế Việt Nam thời kỳ đổi mới. Từ 1967, Trường Đại học Kinh tế kế hoạch (nay là Đại học Kinh tế quốc dân) đã thành lập Bộ môn Lịch sử kinh tế để nghiên cứu và giảng dạy lịch sử kinh tế cho sinh viên bậc đại học, sau đại học.

3. Vị trí môn học

Lịch sử kinh tế giữ một vị trí quan trọng trong cơ cấu kiến thức của sinh viên chuyên ngành kinh tế. Đây là một môn học kinh tế cơ

sở, trang bị những kiến thức kinh tế chung, tổng hợp, tạo "nền" để sinh viên đi vào tiếp thu kiến thức chuyên ngành tốt hơn. Thực tế, nếu thiếu kiến thức lịch sử kinh tế thì sinh viên sẽ có "lỗ hổng" về lý luận kinh tế và có thể có những sai lầm trong hoạt động thực tiễn.

4. Tác dụng của môn học

Môn lịch sử kinh tế ngày càng trở nên cần thiết trong nội dung kiến thức trang bị cho sinh viên. Nó góp phần nâng cao trình độ nhận thức cho sinh viên về kinh tế - xã hội.

a. Nâng cao trình độ lý luận kinh tế

Những kiến thức về lịch sử kinh tế giúp cho sinh viên nắm vững lý luận kinh tế cơ bản sâu sắc hơn và phong phú hơn trên cơ sở thực tiễn. Nghiên cứu đời sống kinh tế, điều kiện phát triển của xã hội, sự sản xuất ra của cải vật chất chính là cơ sở khoa học trong việc xây dựng hệ thống lý luận kinh tế của C. Mác và F. Ăngghen. Chính các tài liệu lịch sử kinh tế đã giúp C. Mác và F. Ăngghen chứng minh một cách tuyệt diệu lý luận kinh tế của mình và phát hiện ra những quy luật phát sinh, phát triển của chủ nghĩa tư bản cũng như những mâu thuẫn trong đời sống kinh tế - xã hội ở các nước tư bản.

Ngày nay, từ nghiên cứu những diễn biến sinh động của thực tiễn lịch sử kinh tế của các nước trên thế giới, một số nhà kinh tế học đã đúc kết, xây dựng các lý thuyết phát triển kinh tế làm phong phú thêm kho tàng học thuyết kinh tế và có ý nghĩa chỉ đường cho thực tiễn xây dựng phát triển kinh tế của nhiều nước.

b. Nắm bắt và học tập những kinh nghiệm trong xây dựng và phát triển kinh tế

Việc học tập lịch sử kinh tế sẽ giúp sinh viên nắm được những bài học kinh nghiệm về xây dựng, quản lý kinh tế của các nước và nước ta. Những bài học kinh nghiệm này được rút ra từ những thành công và hạn chế (thậm chí từ những thất bại cũng có thể rút ra được những bài học quý giá). Từ đó giúp sinh viên hiểu được

nguyên tắc kế thừa và phát triển trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế ở nước ta, vì hiện tại là sự phát triển cao của quá khứ. C. Mác đã viết: "Mỗi hiện tượng xuất hiện đều nhất thiết phải từ trên một nền tảng kinh tế nhất định trực tiếp sẵn có, do quá khứ để lại"¹. Nghiên cứu lịch sử kinh tế, sinh viên sẽ nhận thức được xu hướng và đặc điểm phát triển kinh tế của thế giới.

Việc nghiên cứu lịch sử kinh tế của các nước cho thấy, Việt Nam có thể phát huy được lợi thế của một nước đi sau, thực hiện mô hình phát triển rút ngắn và đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Như vậy, nghiên cứu lịch sử kinh tế sẽ giúp cho sinh viên nhận biết các mô hình phát triển kinh tế và xu hướng phát triển chủ yếu của các nước trên thế giới và nước ta để mở rộng thêm "tầm nhìn" cho sinh viên.

c. Bồi dưỡng quan điểm lịch sử, quan điểm thực tiễn và nâng cao lập trường tư tưởng cho sinh viên

Nghiên cứu toàn bộ lịch sử phát triển kinh tế, sinh viên mới có thể nhận thức được các vấn đề kinh tế một cách cơ bản và khách quan nhất. V.I. Lênin đã chỉ rõ: "Muốn đề cập tới vấn đề một cách đúng đắn, nghiêm chỉnh, chắc chắn thì trước hết phải nhìn toàn bộ lịch sử phát triển của nó"².

Có nắm được điều kiện lịch sử cụ thể thì người học mới hiểu rõ và vận dụng phù hợp kinh nghiệm từ lịch sử. Như vậy, việc học tập và nghiên cứu lịch sử kinh tế sẽ bồi dưỡng cho sinh viên quan điểm lịch sử và quan điểm thực tiễn.

Đồng thời, qua học tập và nghiên cứu lịch sử kinh tế, sinh viên sẽ nhận thức rõ hơn cơ sở khoa học và thực tiễn trong đường lối, chính sách kinh tế của Đảng và Nhà nước, từ đó có tư duy khoa học để giải quyết những vấn đề thực tiễn trong chuyên môn nghiệp vụ của mình.

¹ C. Mác, "Ngày 18 tháng Sương mù của Lui Bônápac". Nxb Sự thật, Hà Nội, 1961, tr. 13.

² V.I. Lênin, Vấn đề Nhà nước. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1960, tr. 73.